TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2022/HS-ST
Ngày 09 tháng 12 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thu Thương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hùng

Ông Lê Văn Bút

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Mạnh - Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2022/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh ngày 13/9/2000 tại Đà Nẵng.

Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện H, tp Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn C, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1977; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện H, tp Đà Nẵng. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đỗ P, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tp Đà Nẵng. Vắng mặt

+ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện H, tp Đà Nẵng. Vắng mặt

+ Bà Trần Thị S, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tp Đà Nẵng. Vắng mặt

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện H, tp Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13h00" ngày 07/6/2022, Nguyễn Văn T nhờ người quen chờ đến nhà anh Nguyễn Văn Tr rủ đi uống cà phê. Sau đó, anh Tr điều khiển xe mô tô chở T đến quán cà phê Moon tại thôn Cẩm Toại Tây, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng uống cà phê. Trong khi ngồi uống cà phê, T nói anh Tr cho mình mượn điện thoại để lên mạng xã hội, anh Tr đồng ý và đưa cho T mượn chiếc điện thoại Iphone 11. Đến khoảng 15h00" cùng ngày, anh Tr và T đi đến nhà bạn của anh Tr tại thôn Khương Mỹ, xã Hòa Phong nhậu và T vẫn đang giữ chiếc điện thoại của Tr để sử dụng. Tại đây, trong quá trình ngồi nhậu, T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh Tr. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, anh Tr rủ T và nhóm bạn xuống nhà bạn của mình tại đường Tôn Đản, quận Cẩm Lệ chơi. Nghe vậy, T gọi điện thoại cho Đỗ P rủ P uống cà phê và hẹn P đứng đợi mình trước Trạm Cảnh sát giao thông cửa ô Hòa Nhơn. Khi anh Tr chở T đi cùng nhóm bạn đến trước Trạm Cảnh sát giao thông cửa ô Hòa Nhơn, lúc này P đã đến và đứng đợi từ trước, khi anh Tr điều khiển xe di chuyển chầm chậm do vừa dừng đèn đỏ, T cầm điện thoại của anh Tr nhảy khỏi xe của anh Tr và lên xe của P rồi P điều khiển xe chở T chạy về hướng quận Cẩm Lệ. Lúc này, anh Tr nhớ ra T vẫn còn đang giữ điện thoại của mình nên có đuổi theo nhưng do P điều khiển xe chạy nhanh quá nên không đuổi theo kịp. Khi đến nhà bạn tại đường Tôn Đản, anh Tr có mượn điện thoại của bạn gọi vào số máy của mình thì T bắt máy, anh Tr nói T đem điện thoại về cho mình thì T nói mình đang ở xa và hứa sẽ trả đem về trả. Sau đó, qua nhiều lần gọi điện nhưng T không nghe máy và không trả lại điện thoại nên ngày 09/7/2022, anh Tr đã đến Công an xã Hòa Nhơn trình báo sự việc. Đối với T, sau khi chiếm đoạt điện thoại của anh Tr, tối ngày 07/6/2022, T mang chiếc điện thoại của anh Tr đến nhà Nguyễn Văn Th nhờ Th mang đi cầm giúp cho mình. Khi nhờ Th mang đi cầm thì T có nói chiếc điện thoại đó là của mẹ mình, nghe vậy Th đồng ý và đã mang đến cầm tại cửa hàng điện thoại của bà Trần Thị S được 5.000.000 đồng. Th mang tiền về đưa cho T và T cho Th 200.000 đồng, số tiền còn lại T tiêu xài cá nhân hết. Khoảng năm ngày sau, Thủy gọi điện cho T nói "lo lấy tiền chuộc điện thoại về chứ để quá ngày là họ bán đó, nếu mi chưa có tiền chuộc thì để anh ta chuộc về dùng, khi nào có tiền đưa anh, anh đưa lại máy" thì T đồng ý. Sau

đó, Th dẫn anh trai là Nguyễn Văn H đến cửa hàng của bà S chuộc lại chiếc điện thoại Iphone 11 của T đã nhờ cầm trước đó giá 5.000.000 đồng và đưa cho anh H dùng. D được khoảng một tuần thì anh H mang chiếc điện thoại đó đến cầm lại cho bà Sang cũng với giá 5.000.000 đồng. Sau đó, vì anh H đến chuộc lại điện thoại thì bà S đã bán lại cho một người không rõ lai lịch để thu hồi lại vốn.

Tại kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐG ngày 08/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên huyện Hòa Vang xác định: 01 điện thoại di dộng hiệu Iphone 11, màu xanh lá đã qua sử dụng có trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 8.000.000đ.

Bản Cáo trạng số 100/CT- VKS ngày 15.11.2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp được chấp nhận để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để xác định: Chiều ngày 07/6/2022 tại thôn Cẩm toại Tây, xã Hòa Phong, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng, anh Nguyễn Văn Tr đã tin tưởng và giao cho Nguyễn Văn T mượn 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh lá trị giá 8.000.000 đồng để T sử dụng. Sau khi mượn được điện thoại và sử dụng một lúc thì T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này nên đã mang đi cầm cố, lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 100/CT- VKS

ngày 15.11.2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy: Bị cáo là người khỏe mạnh, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng lười lao động, bản thân không nghề nghiệp lại muốn có tiền tiêu xài nên đã lợi dụng sự tin tưởng của bạn mình là Nguyễn Văn Tr chiếm đoạt tài sản của Tr là chiếc điện thoại mà Tr đã cho bị cáo mượn để sử dụng. Hành vi của các bị cáo cho thấy sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xét thấy cần thiết phải xét xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành con người tốt, biết chấp hành pháp luật.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra giai đoạn đầu bị cáo đã khai báo quanh co, không thành khẩn, tuy nhiên tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[5] Đối với Đỗ Phương là người được Nguyễn Văn T điện thoại rủ uống cà phê và hẹn đón bị cáo trước Trạm Cảnh sát giao thông cửa ô Hòa Nhơn, Nguyễn Văn Th là người được T nhờ mang điện thoại đi cầm cố, Trần Thị S là người cầm điện thoại do Nguyễn Văn Th mang đến, những người này đều không biết việc T chiếm đoạt tài sản của Tr và không biết chiếc điện thoại là tài sản do T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 09.12.2022. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Huỳnh Thị Thu Thương

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *VKSND huyện Hoà Vang;*
- *VKSND tp ĐN;*
- *Chi cục THADS huyện Hoà Vang;*
- *Công an huyện Hoà Vang;*
- *Phòng Kiểm tra TAND tpĐN;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*